TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05/2021/HSST
Ngày: 02 – 02 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thoại

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mùa

Ông Phan Tấn Lãm

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Tuấn Anh - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước *tham gia phiên tòa*: Ông Hoàng Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2020/HSST ngày 05 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1989, tại: BĐ; HKTT: Thôn TD, xã NH, thị xã AN, tỉnh BĐ; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; con ông Phạm Văn S và bà Nguyễn Thị TY; có vợ và một người con; tiền án, tiền sự: (không); bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/7/2020; thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp cho bảo lĩnh ngày 04/9/2020; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Trung Kh, sinh năm 1984; trú tại: Thôn ĐL, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; (vắng mặt).

- Người chứng kiến: Anh Vũ Xuân K, sinh năm 2001; trú tại: Ấp TH, xã PT, huyện B, tỉnh Bình Phước; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 05/7/2020, Phạm văn T đang ở nhà ông Nguyễn Trung Kh tại thôn ĐL, xã Đ, huyện Bù Gia Mập thì có một đối tượng tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển mô tô đến gặp và thuê T chở thuốc lá điếu nhập lậu từ cột mốc số 62 (2) giữa biên giới Việt Nam – Campuchia về khu vực chợ Đ, tiền công là 300.000 đồng, T đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô (không biển kiểm soát) đến khu vực cột mốc biên giới 62 (2), T và đối tượng H chờ đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì một chiếc bè không người điều khiển trôi đến, trên bè có 8 bao tải đựng thuốc lá điếu; H chở 4 bảo tải thuốc lá, T

chở 4 bao tải thuốc lá. Khi T chở đến gần cầu sông Đắk Huýt thì bị Công an huyện Bù Gia Mập kết hợp Đồn biên phòng đang tuần tra phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô không biển kiểm soát, số máy MG-310446479, số khung LX-310446479; 04 bao tải màu vàng (loại bao xác rắn), bên trong đựng 2000 bao thuốc lá điếu HERO; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

Tại công văn số: 1106/SCT-TM ngày 09/7/2020 của Sở Công thương tỉnh Bình Phước kết luận: 2000 bao thuốc lá điếu hiệu HERO loại 20 điếu/bao là thuốc lá không có tem nhập khẩu, không đủ điều kiện nhập khẩu và lưu thông tại thị trường Việt Nam.

Ngày 10/7/2020, Phạm Văn T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập khởi tố bị can để điều tra.

Bản cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 29-9-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội "Vận chuyển hàng cấm". Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 191; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 9 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Về vật chứng của vụ án:

+ 2000 bao thuốc lá điếu hiệu HERO là vật cấm hưu hành và 4 bao tải màu vàng không còn giá trị đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ 01 xe mô tô đã xác định biểm kiểm soát 62H1- 039.23 bị mất biển số, số máy MG-310446479, số khung LX-310446479 là của Nguyễn Trung Kh cho T mượn để làm phương tiện đi lại, nhưng không biết T sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị trả lại cho Kh.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, xác định T không sử dụng vào việc phạm tội đề nghị trả lại cho T.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng có ý kiến như sau:

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Trung Kh khai (bút lục 48 - 49): Ông Kh và T có quan hệ họ hàng. Xe mô tô biển kiểm soát 62H1-039.23 là do ông Q (bố của ông Kh) tặng cho ông, có làm giấy tờ tặng cho, khi T lấy xe đi ông Kh không ở nhà. Khoảng 17 giờ ngày 05/7/2020 khi Kh về nhà thì ông Q có nói lại T mượn xe đi công việc, không biết việc gì. Ông Kh không biết T mượn xe đi chở thuốc lá lậu.

- Người chứng kiến anh Vũ Xuân K khai (bút lục 50 - 51): Vào lúc 21 giờ ngày 05/7/2020, thì anh K thấy lực lượng bộ đội cùng Công an bắt quả tang một đối tượng tại

khu vực cột mốc số 62 thuộc Thôn 4, xã Đ, huyện Bù Gia Mập và đưa vào chốt kiểm dịch Covid số 6 để kiểm tra. Qua kiểm tra 4 bao tải bị thu giữ toàn bộ là thuốc lá nhãn hiệu Hero 2000 bao. Sau khi kiểm tra xong thì lực lượng chức năng đưa đối tượng và tang vật về đồn 787 để tiếp tục làm việc.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về áp dụng Bộ luật Hình sự để xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14. Các hành vi phạm tội thực hiện từ ngày 01/01/2018 trở đi thì áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 để giải quyết.

[3] Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/7/2020, Phạm Văn T điều khiển xe mô tô vận chuyển 2000 bao thuốc lá điếu hiệu HERO từ cột mốc biên giới 62(2) đến khu vực chợ Đ cho đối tường tên H, khi đến cầu sông Đắk Huýt thị Công an huyện Bù Gia Mập bắt quả tang.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là xâm phạm trật tự quản lý việc sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán hàng cấm. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ cá nhân, mục đích vận chuyển để nhận tiền công. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm", Viện kiểm sát truy tố và luận tội bị cáo theo điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người trực tiếp vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu; phạm tội ít nghiêm trọng. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi của bị cáo, nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước về việc sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán hàng cấm và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; đây là những tình tiết giảm nhẹ được xem xét khi lượng hình quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51; nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo, nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và thực hiện các nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

[8] Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với bị cáo là phù hợp và đề nghị xử lý vật chứng là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về vật chứng:

- 2000 bao thuốc lá điếu hiệu HERO là vật cấm hưu hành và 4 bao tải màu vàng không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô đã xác định biểm kiểm soát 62H1- 039.23 bị mất biển số, số máy MG-310446479, số khung LX-310446479 là của Nguyễn Trung Kh cho T mượn để làm phương tiện đi lại, nhưng không biết T sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho Kh.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, T không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho T.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 191; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phạm Văn T 01(một) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án (02/02/2021) và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã NH, thị xã AN, tỉnh BĐ nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy: 2000 bao thuốc lá điếu hiệu HERO là vật cấm hưu hành và 4 bao tải màu vàng.

- Trả lại cho Nguyễn Trung Kh 01 xe mô tô biểm kiểm soát 62H1- 039.23 (không có biển số), số máy MG-310446479, số khung LX-310446479.

- Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (02/02/2021); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niên yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Bù Gia Mập;*
- *Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;*
- *CA huyện Bù Gia Mập (03 bản);*
- *Bị cáo; người tham gia tố tụng;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Thoại